

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-PT
Ngày 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán:

Bà Lương Thị Hải Hà

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

Trịnh Văn H, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1983 tại Ninh Bình. ĐKKHKT: Xóm Nam Th, xã Yên Ph, Hện Yên M, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện tại: Thôn Đoàn Kh, xá Tiên Đ, Hện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân K và bà Ngô Thị M (đã chết); có vợ là Đặng Thị B và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2022; có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1994 (đã chết), nơi cư trú: Thôn Mản Th, xã Quang Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào Cai;

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Giàng Seo Ch, sinh năm 1988 (là chồng của chị M); địa chỉ: Thôn Mản Th, xã Quang Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Quả P, sinh năm 1972 (bố chị M); địa chỉ: Xã Quan Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào C; vắng mặt.

3. Bà Giàng Thị Ch, sinh năm 1972 (mẹ chị M); địa chỉ: Xã Quan Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào C; vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của ông P và bà Ch là anh Giàng Seo Ch; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Giàng Thị L, sinh năm 2012 (con của chị M); địa chỉ: Thôn Mản Th, xã Quang Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào Cai; vắng mặt;

2. Cháu Giàng Thị Thu H, sinh năm 2016 (con của chị M); địa chỉ: Thôn Mản Th, xã Quang Hồ Th, Hện SimaC, tỉnh Lào Cai; vắng mặt;

Giám hộ của cháu L và cháu H là anh Giàng Seo Ch; vắng mặt.

3. Anh Trần Tuấn S, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 2/27 Chợ C, phường Trại C, quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

4. Anh Trần Ngọc Ph, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 3/312 đường Lê L, phường Lê L, quận Ngô Qu, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

5. Anh Mai Quang H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 19/8/79 đường Bùi Thị Từ Nh, phường Đông H, quận Hải A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1972, trú tại: Số 207 đường Tôn Đức Th, phường An D, quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Trịnh Văn H (không có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 16H-6682, kéo theo sômi romoóc BKS 15R-11852 đi trên đường Đình Vũ (theo hướng từ phà Đình Vũ về ngã ba Đình Vũ) để về Cảng Hải An trả vỏ container. Khi cách lối mở vào Cảng Hải An khoảng 15-20m thì xe ô tô do H điều khiển di cHển trên làn đường thứ 2 (tính từ giải phân cách cứng ở giữa đường) với tốc độ khoảng 40-50km/h. Lúc này, H bật xi nhan bên phải, giảm tốc độ xuống khoảng 25km/h và quan sát qua gương chiếu hậu thấy có một số xe mô tô đang di cHển cùng chiều cách đuôi xe của H khoảng hơn 10m, nên H tiếp tục điều khiển xe rẽ phải vào Cảng Hải An. Cùng lúc đó, tại làn đường dành cho xe mô tô, cùng chiều với xe ô tô do H điều khiển có anh Giàng Seo Ch, sinh năm 1988 điều khiển xe mô tô BKS 24B2-772.42, chở vợ là chị , sinh năm 1994 (cùng trú tại: thôn Mản Th, xã Quang

Hồ Th, Hện Simac, tỉnh Lào Cai) ngồi phía sau cũng đang di chuyển với tốc độ khoảng 40km/h. Khi di chuyển đến gần khu vực lối mở ngã 3 cổng Cảng Hải An, anh Ch phát hiện xe ô tô do H điều khiển đang chuyển hướng sang phải vào khu vực Cảng, cách xe của anh Ch khoảng 5-6m. Anh Ch liền bóp mạnh phanh tay và đạp phanh chân, đồng thời hơi đánh lái sang phải theo hướng di chuyển của xe ô tô do H điều khiển để tránh va chạm nhưng không kịp. Dẫn đến phía trước bên phải (bên phụ) xe ô tô BKS 16H-6682 do H điều khiển va chạm với tay lái bên trái xe mô tô BKS 24B2-77242 do anh Ch điều khiển, làm chị M ngã ra đường tử vong tại chỗ, anh Ch bị xây xước nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, H xuống xe đi về phía trước, thấy anh Ch đang ôm chị M đã tử vong. H sợ bị người thân nạn nhân đánh nên rời khỏi hiện trường, đến sáng ngày 01/7/2021, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng trình diện.

+ Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 167 ngày 02/7/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận:

- Nạn nhân bị đa chấn thương, chấn thương sọ - hàm mặt gây gãy vỡ phức tạp xương hộp sọ, gãy xương gò má phải, gãy xương hàm dưới, gãy 3 răng hàm dưới bên phải; chấn thương cột sống cổ gây gãy di lệch xương cột sống cổ; vết thương xây xước da dạng vân lốp xe ô tô vùng lưng, mặt sau vai trái.

- Nguyên nhân chết: Bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt và chấn thương cột sống cổ nặng.

- Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản án số 49/2022/HS-ST ngày 15/9/2022, Tòa án nhân dân quận Hải An đã: Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Trịnh Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn cấp hành nghề lái xe tính từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/9/2022 bị cáo Trịnh Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội vì lý do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, đã bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm

hình sự cho bị cáo, bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên:

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 42 (bốn mươi hai) tháng tù là đúng quy định pháp luật. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước, bị cáo H sau khi gây tai nạn đã ra đầu thú (tình tiết này cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo), thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Ngoài ra, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo H là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo có sức khỏe yếu, bị cáo có 03 con nhỏ chưa đến độ tuổi lao động. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, lỗi trong vụ án giao thông này là lỗi hỗn hợp. Tòa sơ thẩm xử bị cáo mức án 42 tháng tù là quá nghiêm khắc, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 65 BLHS, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/04/2022 sửa đổi Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giảm mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai với lời khai đại diện bị hại, người làm chứng, phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, tại khu vực lối mở ngã 3 cổng Cảng Hải An, đường Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trịnh Văn H (không có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định) khi điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 16H-6682 kéo theo rơmoóc BKS 15R-11852 chệch hướng xe từ đường Đình Vũ rẽ phải vào Cảng Hải An đã không quan sát đầy đủ và giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 24B2-77242 do anh Giàng Seo Chá điều khiển phía sau chở chị Hoàng Thị M, hậu quả chị Hoàng Thị M tử vong tại chỗ. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Trịnh Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn H xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại.

Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng 3 và mẹ bị cáo được tặng thưởng H chương chiến sĩ về vang hạng 3. Tuy nhiên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo ra đầu thú, Tòa sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót.

Xét về lỗi: Trong vụ án này anh Giàng Seo Ch là người điều khiển xe mô tô BKS 24B2-77242 chở bị hại phía sau, khi đi đến đoạn đường rẽ đã phát hiện được trưởng ngại vật là ô tô của bị cáo xi nhan rẽ phải nhưng anh Ch không giảm tốc độ, không dừng lại mà đánh lái sang phải tiếp tục điều khiển xe mô tô ý định vượt qua đầu xe ô tô dẫn đến va chạm vào xe ô tô xảy ra tai nạn nên phải xác định vụ tai nạn này có một phần lỗi của người thứ 3 (anh Ch) và đánh giá là lỗi hỗn hợp chứ không phải lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, hậu quả của vụ án đã được khắc phục hoàn toàn. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo 42 tháng tù là quá nghiêm khắc, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm mức hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn H, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 , Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Trịnh Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn cấm hành nghề lái xe tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Động, Hện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan thi hành án hình sự thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trịnh Văn H kể từ ngày tuyên án phúc thẩm đến khi chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả tại phiên tòa phúc thẩm cho bị cáo Trịnh Văn H 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 310129009436 cHển theo hồ sơ vụ án, không đánh dấu bút lục.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hải An;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Hải An;
- Cơ quan THAHS quận Hải An;
- TAND quận Hải An;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh

